*Chương IV*

## CHẾ ĐỘ SINH HOẠT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ, TẠM GIAM

*Điều 16.* - Người bị tạm giữ, tạm giam được hưởng mức ăn theo định lượng hàng tháng do Bộ Nội vụ cùng Bộ Tài chính quy định bảo đảm mức sống cần thiết cho họ.

*Điều 17.* Người bị tạm giữ, tạm giam trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam được sử dụng quần áo, chăn màn của mình mang theo, nếu không có thì nhà tạm giữ, trại tạm giam sẽ cho mượn.

*Điều 18.* - Người bị tạm giữ, tạm giam được bố trí chỗ nằm bằng phản gỗ hoặc bệ đổ xi-măng, có chiếu, diện tích bình quân chỗ nằm của một người tối thiểu là $2m^2$.

*Điều 19.* - Người bị tạm giữ, tạm giam khi ốm đau được khám và chữa bệnh tại bệnh xá hoặc trạm xá của trại, nếu ốm đau nặng được điều trị tại các bệnh viện của Nhà nước.

Người bị tạm giữ, tạm giam bị chết được mai táng theo quy định chung của Nhà nước.

*Điều 20.* - Người bị tạm giữ, tạm giam được quyền khiếu nại, tố cáo về việc tạm giữ, tạm giam trái pháp luật hoặc không thực hiện đúng chế độ tạm giữ, tạm giam.

*Điều 21.* - Người bị tạm giữ, tạm giam được nhận thư và gửi thư cho gia đình, được nhận đồ tiếp tế, quần áo, chăn màn, thực phẩm, thuốc chữa bệnh cần thiết (trừ rượu, bia, thuốc phiện, hàng xa xỉ phẩm, sách báo đồi trụy, phản động) của gia đình, nếu việc gửi, nhận đó không gây trở ngại cho việc điều tra, xét xử án. Cán bộ quản lý nhà tạm giữ, trại tạm giam, phối hợp với cơ quan điều tra giải quyết theo nội quy của trại.

Nếu xét thấy không trở ngại cho việc điều tra, xét xử thì người bị tạm giữ, tạm giam được gặp thân nhân gia đình có sự giám sát của nhân viên nhà tạm giữ, trại tạm giam.

*Điều 22.* - Nghiêm cấm người bị tạm giữ, tạm giam đem những vật cấm như vũ khí, những vật bằng kim loại... vào buồng tạm giữ, tạm giam. Tài sản, tiền bạc của người bị tạm giữ, tạm giam phải ký gửi ở bộ phận lưu ký của nhà tạm giữ, trại tạm giam và được phép sử dụng theo nội quy của trại, khi ra trại được thanh toán và trả lại những thứ còn lại. Nếu trại để mất hoặc hư hỏng thì phải bồi thường.

*Điều 23.* - Người bị tạm giữ, tạm giam được nghe đài truyền thanh và đọc báo của Nhà nước.

*Điều 24.* - Người bị tạm giữ, tạm giam chấp hành tốt nội quy, kỷ luật của nhà tạm giữ, trại tạm giam và có thành tích xuất sắc sẽ được đề nghị xem xét khi quyết định hình thức xử lý, xét xử.

*Điều 25.* - Người bị tạm giữ, tạm giam nếu phạm tội mới, ngoài hình thức kỷ luật của trại còn bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

Người bị tạm giữ, tạm giam nếu có hành vi vi phạm nội quy của nhà tạm giữ, trại tạm giam thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý bằng các hình thức sau:

- Cảnh cáo.
- Phạt giam ở buồng kỷ luật từ 2 đến 15 ngày.

*Điều 26.* - Chế độ đối với người nước ngoài bị tạm giữ, tạm giam sẽ được quy định riêng.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

*Chủ tịch*

VÕ VĂN KIỆT

## NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 156-HĐBT ngày 7-5-1992 sửa đổi, bổ sung Nghị định 388-HĐBT ban hành quy chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước ngày 20 tháng 11 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng.

### HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;*

*Để tăng cường tính pháp lý và bảo đảm sự nhất quán trong việc thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước,*

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

NGHỊ ĐỊNH:

*Điều 1.* - Nay sửa lại Điều 6, bản quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 388-HĐBT, ngày 20 tháng 11 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng như sau:

"*Điều 6* (mới):

Trước khi duyệt cho thành lập doanh nghiệp Nhà nước, phải lập Hội đồng thẩm định và xem xét kỹ các điều kiện cần thiết đã quy định tại các Điều 4 và Điều 5 của bản Quy chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước (ban hành kèm theo Nghị định số 388-HĐBT ngày 20 tháng 11 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng). Hội đồng thẩm định đối với các doanh nghiệp thuộc quyền Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ký quyết định thành lập hoặc duyệt cho phép thành lập thì do Ủy nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước chủ trì, gồm đại diện có thẩm quyền của các cơ quan chức năng quản lý Nhà nước có liên quan tham gia. Hội đồng thẩm định đối với các doanh nghiệp thuộc quyền Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ký quyết định thành lập thì do Bộ trưởng ngành kinh tế - kỹ thuật chủ trì.

Các Hội đồng thẩm định nói trên phải được tổ chức gọn, làm việc khẩn trương, trong thời hạn 40 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ xin thành lập doanh nghiệp thì phải hoàn thành mọi thủ tục thẩm định và có ý kiến trả lời bằng văn bản.

a) Những doanh nghiệp có trị giá tài sản lớn, doanh số lớn hoặc có vị trí đặc biệt quan trọng trong nền kinh tế thì do Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ký quyết định thành lập sau khi Hội đồng thẩm định đã thẩm định và đồng ý đề nghị thành lập.

b) Những doanh nghiệp khác, nếu trực thuộc Trung ương, sau khi Hội đồng thẩm định đã thẩm định, đồng ý đề nghị thành lập, trình lên Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đồng ý bằng văn bản thì Bộ trưởng Bộ quản lý ngành trực tiếp quản lý ký quyết định thành lập; nếu trực thuộc địa phương, sau khi Bộ trưởng ngành kinh tế - kỹ thuật đã thẩm định và có văn bản thông báo đồng ý thành lập, thì Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ký quyết định thành lập".

*Điều 2.* - Việc thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước phải tuân theo Nghị định số 388-HĐBT ngày 20 tháng 11 năm 1991 và Nghị định này.

Những quy định trước đây trong Nghị định 388-HĐBT ngày 20 tháng 11 năm 1991 và trong bản Quy chế quản lý kinh doanh du lịch ban hành kèm theo Nghị định số 37-HĐBT ngày 28 tháng 1 năm 1992 của Hội đồng Bộ trưởng, trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

*Điều 3.* - Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

Chủ tịch

VÕ VĂN KIỆT

## NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 165-HĐBT ngày 12-5-1992 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh hợp đồng lao động.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;*

*Căn cứ Pháp lệnh Hợp đồng lao động công bố ngày 30 tháng 8 năm 1990;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội,*

NGHỊ ĐỊNH:

*I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG*

*Điều 1.*

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng Hợp đồng lao động theo Điều 2 của Pháp lệnh được quy định như sau:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09652980